

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày 09-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Minh Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Biên

Ông Nguyễn Kim San

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 2 năm 2021 đối với bị cáo:

Đoàn Mạnh D, sinh ngày 03 tháng 01 năm 199X tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Tổ 8, phường L, quận K, TP. Hải Phòng; chỗ ở: Số Y đường H, phường L, quận K, TP. Hải Phòng; nghề nghiệp: Nguyên là nhân viên thu ngân Siêu thị B-Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Đoàn Văn H và bà Vũ Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Thu H và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú* từ ngày 16/11/2020; có mặt.

- Bị hại: Công ty cổ phần E; địa chỉ: Lô F Khu đô thị mới N, đường L, phường Đ, quận N, TP. Hải Phòng; do ông Khúc Thành T - Trưởng bộ phận an ninh Siêu thị Big C đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 030-2021/BH ngày 09/3/2021); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 19 giờ ngày 23/6/2020, qua phản ánh của một số khách hàng về việc có thanh toán một số mặt hàng tại quầy thu ngân số 17 nhưng nhân viên thu ngân Đoàn Mạnh D không vào hóa đơn, nhân viên an ninh của Siêu thị B đã tiến hành kiểm tra quầy thu ngân số 17 và phát hiện: Tại thời điểm kiểm tra, bộ phận Quỹ trung tâm thông báo số tiền thu được của quầy thu ngân số 17 là 12.919.523 đồng, nhưng kiểm tra hộp đựng tiền tại quầy thu ngân số 17 chỉ có số tiền 12.919.523 đồng (chênh lệch 430.523 đồng); thu giữ trong túi quần của Đoàn Mạnh D đang mặc số tiền 3.300.000 đồng, D khai là tiền bán hàng của Siêu thị B bị D chiếm đoạt. Siêu thị B đã lập biên bản và đưa D cùng số tiền 3.300.000 đồng D chiếm đoạt đến Cơ quan Công an trình báo.

Quá trình điều tra xác định được: Siêu thị B thuộc Công ty cổ phần B Hải Phòng (100% vốn nước ngoài) hoạt động theo Giấy chứng nhận đầu tư số 2556 ngày 22/6/2007, Giấy phép kinh doanh số 9927105619 –KD do Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp. Đoàn Mạnh D được Công ty cổ phần B Hải Phòng ký Hợp đồng lao động số 64327 ngày 19/02/2020 với thời hạn 01 năm với nhiệm vụ được giao là nhân viên thu ngân tại Siêu thị B Hải Phòng, có trách nhiệm khi khách hàng mua sản phẩm ra thanh toán, nhân viên thu ngân phải quét mã vạch của tất cả các mặt hàng khách mua qua máy Scan; thông báo giá cho khách và nhận đủ tiền khách trả, đồng thời in hóa đơn đóng dấu “Đã thu tiền” giao cho khách hàng. Cuối ca làm việc nhân viên thu ngân thực hiện quy trình khai báo tổng số tiền thực tế trong ca làm việc và nộp tiền vào quỹ. Trong quá trình làm việc thu ngân tại Siêu thị B, Đoàn Mạnh D phát hiện sự sơ hở trong khâu kiểm tra nhân viên, kiểm tra hóa đơn và hàng hóa, nên D đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền hàng của Siêu thị B với thủ đoạn gian dối như sau: Khi khách hàng đem hàng cần mua ra quầy thanh toán, D đã không nhập vào máy tính, hóa đơn thanh toán một số mặt hàng nhưng vẫn thu tiền đầy đủ các mặt hàng khách mua, nhằm chiếm đoạt số tiền khách trả, giấu vào túi quần đang mặc; còn số tiền hàng D nhập vào máy, in hóa đơn giao cho khách D để vào hộp đựng tiền đến hết ca làm việc thì nộp về quỹ trung tâm của Siêu thị. Với thủ đoạn trên ngày 23/6/2020, Đoàn Mạnh D nhận nhiệm vụ thu ngân tại quầy số 17 Siêu thị B từ 17 giờ đến 22 giờ, D đã lấy được số tiền 3.300.000 đồng của Siêu thị B giấu vào túi quần thì bị lực lượng an ninh Siêu thị B phát hiện.

Tiến hành kiểm tra Camera an ninh tại quầy thu ngân số 17 (trong thời gian Đoàn Mạnh D làm việc ngày 23/6/2020) xác định: Có 28 mặt hàng Đoàn Mạnh D không tính vào hóa đơn thanh toán, trong đó có 21 mặt hàng có báo giá cụ thể, tổng số tiền là 1.815.000 đồng, 07 mặt hàng thực phẩm có đơn giá nhưng không có

khối lượng cụ thể, theo ước tính mức thấp nhất là 537.000 đồng. Tổng số 28 mặt hàng trên tính ở mức thấp nhất có giá trị là 2.352.000 đồng.

Vật chứng gồm: 01 USB có chứa video Đoàn Mạnh D thực hiện hành vi chiếm đoạt do Siêu thị B cung cấp và số tiền 3.300.000 đồng chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng để xử lý cùng vụ án.

- Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS -P3 ngày 22/01/2021, VKSND thành phố Hải Phòng đã truy tố Đoàn Mạnh D về tội *Tham ô tài sản* theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến thắc mắc gì.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử; căn cứ khoản 1 Điều 353, các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; đề nghị xử lý vật chứng giao lại cho bị hại số tiền 3.300.000 đồng là tang vật thu giữ trong vụ án.

Bị cáo và đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên. Phần lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng; biên bản sự việc; bản ghi hình hiện trường; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ kết luận: Đoàn Mạnh D là nhân viên thu ngân tại Siêu thị B, có trách nhiệm thu tiền của khách hàng và quản lý số tiền thu được trong thời gian làm việc; ngày 23/6/2020, bị cáo đã lợi dụng sơ hở, dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của Siêu thị B số tiền 3.300.000 đồng và bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *Tham ô tài sản* theo quy định tại

khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự. VKSND thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được pháp luật bảo vệ, nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Nhưng cũng xem xét cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng do có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội, thái độ khai báo thành khẩn, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi đầy đủ.

[4] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là *thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải xin lỗi bị hại* (điểm s); *phạm tội chưa gây thiệt hại* (điểm h) do toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt đã bị thu giữ kịp thời. Ngoài ra bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ *đã có thời gian tham gia quân đội hoàn thành nghĩa vụ quân sự* qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] *Về quyết định hình phạt*: Bị cáo nhất thời phạm tội lần đầu, số tiền chiếm đoạt không lớn và đã được thu hồi nguyên vẹn; được hưởng 4 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 3 tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 Điều 51 BLHS. Mặt khác, bị cáo chỉ là nhân viên thu ngân ký hợp đồng với Doanh nghiệp như một lao động phổ thông, không phải đối tượng có chức vụ, quyền hạn nằm trong nhóm có nguy cơ tham nhũng cao. Do đó, có thể cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng; áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để xử bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt và cho hưởng án treo theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tài liệu, chứng cứ thu giữ được thể hiện bị cáo đang cất giấu trong người số tiền 3.300.000đ đồng chiếm đoạt của bị hại. Số tiền này cơ quan điều tra đã thu giữ chuyển kho bạc nhà nước, cần giao trả lại cho bị hại. Đối với 01 USB màu đen nhãn hiệu kingston 32GB có chứa video ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản (do Siêu thị BgC cung cấp) cần lưu hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 353; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Mạnh D 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn tám) tháng kể từ ngày tuyên án về tội *Tham ô tài sản*. Giao bị cáo cho UBND phường L, quận K, Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách (trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự). Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 42/2021/QĐ-TA ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 87 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; lưu hồ sơ vụ án tại Tòa án 01 USB màu đen nhãn hiệu Kingston 32GB; trả lại cho bị hại là Công ty cổ phần B Hải Phòng số tiền 3.300.000 đồng (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2021 và Biên lai thu tiền số 0004323 ngày 20/01/2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

- *Về án phí*: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Đoàn Mạnh D phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- *Về quyền yêu cầu thi hành án*: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Phòng KTNV và THA TAND TP. Hải Phòng;
- UBND xã (nơi BC cư trú);
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Hạnh

